ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 780 /BC-SNNMT

Lào Cai, ngày 31 tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO
Tổng hợp thiệt hại đợt thiên tai do mưa lớn, dông lốc từ đêm 27/7/2026 đến ngày 30/7/2026 gây ra trên địa bàn tỉnh Lào Cai

Căn cứ tình hình thiệt hại do đợt thiên tai mưa lớn, dông lốc xảy ra từ đêm 27/7/2026 đến ngày 30/7/2026 trên địa bàn tỉnh Lào Cai; để phục vụ công tác chỉ đạo khắc phục hậu quả và tổng hợp kết thúc đợt thiên tai, Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo như sau:

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH SAU THIÊN TAI

1. Loại hình thiên tai, thời gian xảy ra

Đợt thiên tai trên địa bàn tỉnh chủ yếu là mưa lớn, dông lốc; kèm theo sạt lở đất, đá, ngập úng cục bộ, nước và bùn đất tràn vào nhà, ảnh hưởng đến nhà ở, sản xuất nông nghiệp, thủy sản, giao thông, thủy lợi, cấp nước và một số công trình công cộng.

Thời gian xảy ra từ đêm 27/7/2026 đến ngày 30/7/2026. Mưa lớn kéo dài làm đất đá bão hòa nước, gây sạt taluy âm, taluy dương, hư hỏng nền, mặt đường, bồi lấp công trình, ngập úng cây trồng và phát sinh nguy cơ mất an toàn tại một số khu dân cư.

Đến thời điểm báo cáo, đợt mưa cơ bản đã kết thúc, nước tại nhiều khu vực ngập úng đã rút, giao thông từng bước được khôi phục; tuy nhiên nền đất còn no nước, một số cung trượt, taluy và nền đường chưa ổn định, nguy cơ sạt lở thứ cấp vẫn còn cao khi tiếp tục có mưa.

2. Phạm vi, mức độ ảnh hưởng

Thiên tai gây thiệt hại hoặc ảnh hưởng tại 22 xã: Mường Lai, Đông Cuông, Khao Mang, Bản Xèo, Mường Khương, Bát Xát, Mường Hum, Cốc San, Bảo Yên, Thượng Hà, Xuân Quang, Phong Hải, Bảo Hà, Cốc Lầu, Lâm Giang, Quy Mông, Trịnh Tường, Xuân Hòa, Tân Hợp, Mỏ Vàng, Dền Sáng và Bảo Nhai; đồng thời ảnh hưởng đến hệ thống giao thông do Sở Xây dựng quản lý. Xã Bản Lầu và xã Y Tý chưa ghi nhận thiệt hại nhưng có khu vực nguy cơ cần tiếp tục theo dõi.

Các khu vực cần tập trung theo dõi, khắc phục gồm: khu dân cư thôn San Lùng, xã Bản Xèo; thôn Sài Lương, Giàn Dầu, Thác Tiên, xã Mỏ Vàng; các hộ

có nguy cơ sạt lở tại Mường Khương, Bát Xát, Thượng Hà, Quy Mông và Dền Sáng; tuyến liên xã Mường Hum - Dền Thàng - Dền Sáng; các tuyến giao thông tại Cốc San, Quy Mông, Trịnh Tường, Xuân Hòa, Tân Hợp và các vị trí ngầm tràn, taluy chưa bảo đảm an toàn.

3. Đánh giá chung

Đợt thiên tai không gây thiệt hại về người nhưng ảnh hưởng đến nhà ở, sản xuất và hạ tầng. Tổng cộng có 59 nhà ở bị ảnh hưởng, hư hỏng hoặc thuộc diện phải di dời; trong đó 07 nhà cần di dời khẩn cấp, 02 nhà hư hỏng nặng hoặc rất nặng và 50 nhà bị ngập, nứt, sạt taluy hoặc ảnh hưởng khác. Ngoài ra, một số công trình phụ trợ và tài sản của hộ dân bị thiệt hại; 35 hộ/ít nhất 127 người đã được sơ tán; 97,393 ha cây trồng, đất sản xuất và đất lâm nghiệp, 0,425 ha nuôi trồng thủy sản bị ảnh hưởng; 82 con gia cầm bị chết, cuốn trôi; khối lượng đất, đá sạt lở đã xác định 41.303 m³. Sơ bộ tổng giá trị thiệt hại khoảng **12.612,6 triệu đồng**, trong đó:

- An sinh xã hội, nhà ở dân cư 352,88 triệu đồng
- Sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp 1.754,91 triệu đồng
- Công trình hạ tầng kỹ thuật 10.504,80 triệu đồng

II. TÌNH HÌNH THIỆT HẠI VÀ NHU CẦU CỨU TRỢ

1. Tình hình thiệt hại chủ yếu

Biểu số 01. Tổng hợp thiệt hại theo nhóm thiệt hại

TT	Nội dung	Thiệt hại tổng hợp	Ghi chú
1	Thiệt hại về người	Không có người chết, mất tích, bị thương.	Tổng hợp theo báo cáo của các xã.
2	Nhà ở, hộ dân	Có 59 nhà ở bị ảnh hưởng, hư hỏng hoặc thuộc diện phải di dời; trong đó 07 nhà cần di dời khẩn cấp, 02 nhà hư hỏng nặng/rất nặng và 50 nhà bị ngập, nứt, sạt taluy hoặc ảnh hưởng khác. Ngoài ra, một số công trình phụ trợ và tài sản của hộ dân bị thiệt hại. Đã sơ tán 35 hộ/ít nhất 127 người.	Tổng hợp theo báo cáo của các xã.
3	Sản xuất nông nghiệp	97,393 ha cây trồng, đất sản xuất và đất lâm nghiệp bị ảnh hưởng, gồm 63,628 ha lúa; 31,033 ha cây hằng năm; 1,020 ha cây lâu năm/cây khác; 1,4704 ha lâm nghiệp; 0,2416 ha đất ruộng chưa xác định loại cây.	Tổng hợp theo báo cáo của các xã.
4	Chăn nuôi, thủy	0,425 ha nuôi trồng thủy sản bị ảnh hưởng; 82	Tổng hợp theo

TT	Nội dung	Thiệt hại tổng hợp	Ghi chú
	sản	con gia cầm bị chết, cuốn trôi; tại Bản Xèo, 07 bể cá tầm bị vùi lấp, thiệt hại khoảng 06 tấn cá thương phẩm và 8.000 con cá giống; tại Mỏ Vàng có 02 thuyền và 400 lưới bị cuốn trôi.	báo cáo của các xã.
5	Giao thông	Tổng khối lượng đất, đá sạt lở đã xác định 41.303 m^3; trong đó địa phương 38.530 m^3, các tuyến do Sở Xây dựng quản lý 2.773 m^3; ngoài ra còn sạt taluy âm, hư hỏng rãnh, lề và mặt đường.	Ước thiệt hại khoảng 3.564 triệu đồng.
6	Hạ tầng, công trình khác	Một số công trình thủy lợi, cấp nước, cầu, cống, trường mầm non, nhà văn hóa, tường rào và công trình công cộng bị hư hỏng hoặc ảnh hưởng.	
7	Ước giá trị thiệt hại	**Khoảng 12.612,6 triệu đồng.**	

2. Biểu tổng hợp thiệt hại theo địa bàn, đơn vị

Biểu số 02. Thống kê thiệt hại theo địa bàn, đơn vị

TT	Địa bàn/đơn vị	Thiệt hại chính	Ước thiệt hại/đề xuất
1	Mường Lai	Không có thiệt hại về người, nhà ở và sản xuất. 01 cầu tre tạm qua suối thôn An Phú bị cuốn trôi, làm 05 hộ dân bị chia cắt; 30 m tường rào Nhà văn hóa thôn Khau Sén bị sụt lún, đổ.	Khoảng 98,7 triệu đồng.
2	Đông Cuông	Không có thiệt hại về người. Tường rào Trường Mầm non xã bị đổ, dài 22 m, cao 2 m.	Khoảng 18,92 triệu đồng
3	Khao Mang	Không có thiệt hại về người. Sạt taluy dương tại Km328+550/QL.32, khối lượng khoảng 800 m^3; đã thông đường từ 11 giờ 00 phút ngày 28/7/2026.	Khoảng 80 triệu đồng
4	Bản Xèo	Sạt lở tại thôn San Lùng, khối lượng khoảng 36.000 m^3, ảnh hưởng 4.500 m^2 đất (2.716 m^2 đất ruộng, trong đó 300 m^2 lúa; 1.784 m^2 cây lâm nghiệp). Đã sơ tán 19 hộ/67 người. 07 bể nuôi cá tầm (250 m^2) bị vùi lấp; thiệt hại khoảng 06 tấn cá thương phẩm và 8.000 cá giống.	Khoảng 3.600 triệu đồng

TT	Địa bàn/đơn vị	Thiệt hại chính	Ước thiệt hại/đề xuất
5	Mường Khương	01 nhà tại thôn Tả Thền A bị sụt lún, nứt tường, nguy cơ sụp đổ; đã sơ tán 01 hộ/05 người. Thiệt hại 1,137 ha cây trồng. Có 02 tuyến đường bị hư hỏng (01 vị trí khoảng 65 m^3 đất, đá), 01 công trình thủy lợi hư hỏng 30 m kênh bê tông.	Khoảng 135 triệu đồng.
6	Bát Xát	Không thiệt hại về người. Có 09 hộ bị ảnh hưởng hoặc có nguy cơ sạt lở (03 hộ có nguy cơ, 06 hộ bị sạt taluy); khoảng 8,0 ha lúa và 0,02 ha đất lâm nghiệp bị ảnh hưởng; khoảng 10 điểm sạt lở giao thông với 300 m^3 đất, đá.	Khoảng 500 triệu đồng
7	Mường Hum	Sạt lở 01 điểm đường giao thông nông thôn lên thôn Kin Chu Phìn, khối lượng khoảng 180 m^3, vùi lấp khoảng 120 m^2 ruộng lúa; đã khơi thông tạm, xe máy đi lại được.	Khoảng 18 triệu đồng.
8	Cốc San	Không thiệt hại về người, nhà ở. Đã sơ tán 01 hộ/05 người; 0,4 ha lúa bị thiệt hại 30 - 70%; 03 điểm sạt lở giao thông, trong đó điểm sạt taluy âm đường lên thôn Láo Vàng Chải dài khoảng 17 m, phương tiện chưa lưu thông.	Khoảng 330 triệu đồng.
9	Bảo Yên	Hư hỏng 50 m đường ống dẫn nước công trình cấp nước sinh hoạt trung tâm xã Yên Sơn (cũ).	Khoảng 12,0 triệu đồng
10	Thượng Hà	Có 27 nhà bị ảnh hưởng, gồm 01 nhà hư hỏng rất nặng trên 70%, không bảo đảm an toàn, phải làm lại nhà mới; 01 nhà hư hỏng 30 - 50%; 12 hộ bị sạt taluy sau nhà và 13 nhà bị ngập nước, thiệt hại dưới 30%. Thiệt hại 25,9 ha cây trồng, lâm nghiệp (12,5 ha lúa; 11,5 ha ngô, rau màu; 0,3 ha cây lâu năm; 1,6 ha lâm nghiệp), 0,4 ha nuôi trồng thủy sản và 82 con gia cầm. Giao thông có 01 điểm sạt khoảng 50 m^3, 03 tuyến bị ngập và 02 cống thoát nước bị hư hỏng.	Khoảng 1.962,3 triệu đồng.
11	Xuân Quang	Thiệt hại 15,044 ha cây trồng, gồm 13,94 ha lúa, 1,06 ha ngô và 0,044 ha rau màu; không thiệt hại về người, nhà ở và hạ tầng.	Khoảng 200,60 triệu đồng
12	Phong Hải	Ngập cục bộ tại Km173+800/QL.70, không gây tắc đường; đã khơi thông cống, rãnh, nước đã rút, giao thông bình thường.	Chưa ghi nhận thiệt hại.
13	Y Tý	Chưa ghi nhận thiệt hại; nguy cơ sạt lở đất tại Phìn Chải, Ngải Thầu và lũ quét tại Sim San.	Chưa ghi nhận thiệt hại.

TT	Địa bàn/đơn vị	Thiệt hại chính	Ước thiệt hại/đề xuất
14	Bản Lầu	Chưa ghi nhận thiệt hại về người, nhà ở, sản xuất và hạ tầng; tiếp tục theo dõi điểm có nguy cơ sạt lở tại thôn Na Lin.	Chưa ghi nhận thiệt hại.
15	Bảo Hà	Không thiệt hại về người. Có 02 hộ bị sạt taluy cạnh nhà. Thiệt hại 12,198 ha cây trồng, gồm 10,91 ha lúa và 1,288 ha ngô. Có 02 vị trí giao thông bị ảnh hưởng: sạt taluy âm dài khoảng 10 m tại thôn Tắp 2 và sụt lún, hư hỏng khoảng 10 m đường bê tông giao thông nông thôn tại thôn 4AB.	Khoảng 302,9 triệu đồng.
16	Cốc Lầu	Không thiệt hại về người, nhà ở và hạ tầng. Có 10,62 ha cây trồng bị ảnh hưởng, gồm 9,0 ha lúa, 1,12 ha ngô và 0,5 ha quế.	Khoảng 148,65 triệu đồng
17	Lâm Giang	03 hộ bị sạt lở đất vào sân, bếp, tổng khối lượng khoảng 55 m^3; 0,018 ha lúa bị cuốn trôi hoàn toàn.	Khoảng 5,5 triệu đồng.
18	Quy Mông	01 nhà phải di dời khẩn cấp; 03 hộ sơ tán (chưa có số nhân khẩu), 03 hộ bị sạt taluy dương chưa ảnh hưởng đến nhà. Thiệt hại 12,5 ha lúa, ngô và rau màu; 05 điểm sạt lở/100 m^3 đất, đá; 01 tuyến Minh An đi Cầu Rào bị chia cắt.	Khoảng 10 triệu đồng
19	Trịnh Tường	Không thiệt hại về người, nhà ở và sản xuất. Có 02 tuyến đường giao thông trục thôn bị sạt lở: tuyến đi thôn Tùng Chỉn bị vùi lấp khoảng 300 m^3 đất, đá; tuyến thôn Phìn Ngan sạt taluy âm dài 20 m, ô tô chưa đi lại được. Có 02 công trình thủy lợi bị vùi lấp, cuốn trôi một số hạng mục.	Khoảng 200 triệu đồng.
20	Xuân Hòa	Không thiệt hại về người, nhà ở. Có 1,0 ha cây trồng bị thiệt hại (0,5 ha lúa, 0,5 ha ngô); sạt lở hai đoạn đường liên thôn bản Chuân đi Cuông 2, tổng chiều dài khoảng 50 m, chưa xác định mức độ.	Khoảng 262,72 triệu đồng
21	Tân Hợp	Không thiệt hại về người và nhà ở. Có 4,224 ha cây trồng bị ảnh hưởng, gồm 2,08 ha lúa và 2,144 ha ngô. Tại thôn Bản Tát có 01 cống bị vỡ; 03 điểm sạt taluy dương, tổng khối lượng khoảng 170 m^3. Tuyến đi thôn Làng Bang sạt taluy âm dài khoảng 7 m, ăn sâu vào lòng đường khoảng 3 m; đã cắm biển cảnh báo.	Khoảng 17 triệu đồng.

TT	Địa bàn/đơn vị	Thiệt hại chính	Ước thiệt hại/đề xuất
22	Mỏ Vàng	Không thiệt hại về người. Có 06 nhà tại thôn Sài Lương cần di dời khẩn cấp; 01 nhà bị ngập nước, 03 nhà bị sạt taluy dương; 02 thuyền và 400 lưới bắt cá bị cuốn trôi. Đã sơ tán 11 hộ/50 người; hiện không còn hộ trong khu vực nguy hiểm. Thiệt hại 4,0 ha cây trồng; 05 điểm sạt lở giao thông khoảng 500 m³; hư hỏng đập đầu mối thủy lợi Khe Trầu; điểm trường mầm non thôn Khe Lóng bị nước, bùn đất tràn vào.	Khoảng 500 triệu đồng.
23	Dền Sáng	Không thiệt hại về người. Có 03 hộ bị ảnh hưởng do sạt taluy, trong đó 01 nhà bị nứt, sập tường phía sau, mức độ thiệt hại khoảng 30%; xác định 10 m³ đất sạt tại 01 hộ. Tuyến liên xã Mường Hum - Dền Thàng - Dền Sáng xuất hiện cung trượt khoảng 4.000 m², làm đứt gãy đường tại 02 vị trí và hư hỏng 01 cống, chưa xác định khối lượng.	Khoảng 488,0 triệu đồng
24	Bảo Nhai	Không thiệt hại về người, nhà ở và hạ tầng. Có 1,87 ha sản xuất bị thiệt hại, gồm 0,02 ha lúa, 1,7 ha cây hằng năm và 0,15 ha cây lâm nghiệp.	Khoảng 18,3 triệu đồng.
25	Sở Xây dựng	Lũy kế trên các tuyến do ngành quản lý: 2.773 m³ sạt taluy dương (1.933 m³ đến ngày 29/7 và 840 m³ phát sinh ngày 30/7); 22 m sạt taluy âm; 1.400 m rãnh dọc; 1.550 m³ xói lở lề đường; 2.010 m³ hư hỏng mặt đường; 51 m³ đất bùn tràn rãnh dọc và một số hư hỏng cống. Đến 16 giờ ngày 30/7 còn 01 vị trí ngập ngầm tràn tại Km30+070/ĐT.156.	Khoảng 3.564 triệu đồng.

3. Đối tượng cần cứu trợ, hỗ trợ

Căn cứ đặc điểm thiệt hại của đợt thiên tai, các nhóm đối tượng cần ưu tiên hỗ trợ gồm:

- Các hộ có nhà hư hỏng nặng, nhà cần di dời khẩn cấp, bị sạt taluy hoặc nằm trong vùng có nguy cơ sạt lở đất; ưu tiên 06 hộ tại thôn Sài Lương, xã Mỏ Vàng, 01 hộ tại xã Quy Mông và các hộ bị ảnh hưởng tại Thượng Hà, Bát Xát, Mường Khương, Dền Sáng.

- Các hộ và khu dân cư bị ảnh hưởng do giao thông sạt lở, ngập hoặc chia cắt; ưu tiên khu dân cư thôn San Lùng, xã Bản Xèo; tuyến liên xã Mường Hum - Dền Thàng - Dền Sáng; các tuyến tại Cốc San, Quy Mông, Trịnh Tường, Xuân Hòa, Tân Hợp và Mỏ Vàng.

- Các hộ có diện tích lúa, ngô, rau màu, cây lâu năm, lâm nghiệp, ao nuôi và vật nuôi bị ngập, vùi lấp, cuốn trôi; ưu tiên khu vực thiệt hại lớn tại Thượng Hà, Xuân Quang, Quy Mông, Bảo Hà, Cốc Lầu và Bản Xèo.

- Các công trình giao thông, thủy lợi, cấp nước, trường học, nhà văn hóa, cầu, cống và công trình dân sinh thiết yếu bị hư hỏng; ưu tiên các hạng mục phục vụ trực tiếp đời sống và bảo đảm tiếp cận khu dân cư.

4. Nhu cầu cứu trợ, hỗ trợ trước mắt

- Tiếp tục bảo đảm nơi ở an toàn, lương thực, nước uống, thuốc men và nhu yếu phẩm cho các hộ phải sơ tán, di dời hoặc có nhà ở bị ảnh hưởng; không để người dân quay lại khu vực nguy hiểm khi chưa bảo đảm an toàn.

- Huy động máy móc, phương tiện xử lý đất, đá sạt lở, khơi thông cống rãnh và khôi phục giao thông; ưu tiên các tuyến đang bị chia cắt hoặc tiềm ẩn nguy cơ cao tại Bản Xèo, Dền Sáng, Cốc San, Quy Mông, Trịnh Tường, Xuân Hòa, Tân Hợp và Mỏ Vàng.

- Hỗ trợ khắc phục các công trình thủy lợi, cấp nước, cầu, cống, trường học và nhà văn hóa bị ảnh hưởng; kiểm tra an toàn các công trình trước khi đưa trở lại khai thác, sử dụng.

- Hỗ trợ giống cây trồng, vật tư sản xuất; hướng dẫn tiêu thoát nước, vệ sinh đồng ruộng, chăm sóc diện tích còn khả năng phục hồi; tổ chức vệ sinh môi trường, kiểm tra nguồn nước và phòng, chống dịch bệnh sau thiên tai.

5. Đề xuất kinh phí hỗ trợ của địa phương

Đến thời điểm tổng hợp, sơ bộ tổng giá trị thiệt hại khoảng **12.612,6 triệu** đồng. Các giá trị chưa xác định đã được tạm tính trên cơ sở đơn giá hiện có và các giả định nêu tại báo cáo; riêng những hạng mục chưa đủ thông tin về loại kết cấu, diện tích hoặc khối lượng, địa phương tiếp tục hoàn thiện hồ sơ làm căn cứ thẩm định, xem xét hỗ trợ theo quy định.

- Ưu tiên kinh phí hỗ trợ di dời, ổn định chỗ ở và sửa chữa nhà ở cho các hộ thuộc diện phải di dời khẩn cấp, nhà hư hỏng nặng và các hộ nằm trong khu vực nguy cơ cao.

- Ưu tiên nguồn lực xử lý khối lượng đất, đá sạt lở, khôi phục các tuyến giao thông bị chia cắt, công trình thủy lợi, cấp nước và công trình công cộng thiết yếu.

- Các địa phương có thiệt hại về sản xuất tiếp tục xác định mức độ, đối tượng và nhu cầu hỗ trợ giống, vật tư, phục hồi cây trồng, lâm nghiệp và thủy sản theo quy định.

- UBND các xã và các đơn vị chuyên ngành tiếp tục rà soát, lượng hóa nhu cầu hỗ trợ theo từng hạng mục, đối tượng và mức độ thiệt hại; bảo đảm không trùng lặp giữa báo cáo địa phương và báo cáo ngành.

III. CÔNG TÁC CỨU TRỢ, HỖ TRỢ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo

Ngay sau khi xảy ra thiên tai, cơ quan thường trực phòng, chống thiên tai cấp tỉnh và Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự các xã đã duy trì trực ban, theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết; kịp thời tiếp nhận, truyền tải bản tin cảnh báo đến thôn, bản và người dân; tổ chức các đoàn kiểm tra hiện trường, phân công cấp ủy, thành viên Ban Chỉ huy trực tiếp xuống địa bàn và triển khai phương châm "bốn tại chỗ".

Các địa phương đã rà soát khu dân cư ven sông, suối, khu vực taluy âm, taluy dương, các điểm có nguy cơ lũ quét, sạt lở đất; bố trí lực lượng cảnh giới, cắm biển, căng dây, rào chắn, phân luồng và tạm cấm người, phương tiện qua khu vực chưa bảo đảm an toàn. Ban Quản lý bảo trì đường bộ và các đơn vị quản lý tuyến đã huy động nhà thầu, máy xúc, phương tiện và nhân lực xử lý sạt lở, bảo đảm giao thông.

2. Kết quả triển khai cứu trợ, hỗ trợ

Các xã đã huy động lực lượng hỗ trợ sơ tán 35 hộ/ít nhất 127 người và tài sản ra khỏi khu vực nguy hiểm, gồm: Bản Xèo 19 hộ/67 người; Mỏ Vàng 11 hộ/50 người; Mường Khương 01 hộ/05 người; Cốc San 01 hộ/05 người; Quy Mông 03 hộ, chưa xác định số nhân khẩu. Các hộ được bố trí ở tạm tại nhà người thân hoặc nơi an toàn.

Lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai, công an, quân sự, cán bộ thôn và Nhân dân đã được huy động kiểm tra hiện trường, cắm biển cảnh báo, phân luồng, sơ tán dân, di chuyển tài sản, dọn đất đá và khắc phục công trình. Các đơn vị quản lý đường bộ bố trí máy móc, phương tiện xử lý các vị trí sạt lở, ngập ngầm tràn và duy trì cảnh giới tại các điểm chưa bảo đảm an toàn.

IV. CÔNG TÁC KHẮC PHỤC HẬU QUẢ

1. Kết quả khắc phục bước đầu

- Đối với dân cư, các hộ nằm trong khu vực nguy hiểm đã được tuyên truyền, vận động sơ tán, di dời; các hộ có nhà hư hỏng, bị đất đá tràn vào hoặc sạt taluy được hỗ trợ thu dọn, sửa chữa tạm và bố trí nơi ở an toàn.

- Đối với giao thông, các địa phương và đơn vị quản lý tuyến đã tập trung hót sạt, mở đường tạm, khơi thông cống rãnh, cắm biển cảnh báo và phân luồng. Khối lượng đất, đá sạt lở đã xác định 41.303 m^3; một số tuyến, cung trượt và vị trí taluy âm tiếp tục được theo dõi, xử lý.

- Đối với sản xuất nông nghiệp, các xã đã kiểm tra, thống kê 97,393 ha cây trồng, đất sản xuất và đất lâm nghiệp bị ảnh hưởng; hướng dẫn Nhân dân tiêu thoát nước, vệ sinh đồng ruộng và chăm sóc diện tích còn khả năng phục hồi.

- Đối với chăn nuôi, thủy sản và môi trường, các địa phương tiếp tục kiểm đếm thiệt hại; đã ghi nhận 82 con gia cầm bị chết, cuốn trôi và 0,425 ha nuôi trồng thủy sản bị ảnh hưởng; tổ chức vệ sinh khu vực chăn nuôi, nuôi trồng, kiểm tra nguồn nước, tiêu độc, khử trùng và chủ động phòng, chống dịch bệnh sau mưa lũ.

- Đối với hạ tầng, các xã và đơn vị quản lý đang sửa chữa cầu, cống, công trình thủy lợi, cấp nước, trường học, nhà văn hóa và các hạng mục giao thông bị hư hỏng; các công trình chưa bảo đảm an toàn tiếp tục được khoanh vùng, cảnh báo.

2. Khó khăn, tồn tại

- Nền đất còn bão hòa, địa hình dốc, chia cắt; một số cung trượt, taluy âm, taluy dương và nền đường chưa ổn định, nguy cơ sạt lở thứ cấp còn cao. Việc tiếp cận hiện trường và xác định chính xác khối lượng tại một số vị trí còn khó khăn.

- Khối lượng sạt lở lớn, phân tán trên nhiều tuyến; một số cầu, cống, công trình thủy lợi, cấp nước và công trình công cộng bị hư hỏng, cần nguồn lực và thời gian để khắc phục triệt để.

- Số liệu của một số địa phương còn chưa thống nhất giữa tổng số và các thành phần; nhiều hạng mục chưa xác định đơn giá hoặc chưa bóc tách giá trị theo nhóm thiệt hại. Cần tiếp tục rà soát, chuẩn hóa để bảo đảm không trùng lặp, không bỏ sót.

V. NHẬN ĐỊNH VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

1. Nhận định tình hình

Đợt thiên tai không gây thiệt hại về người nhưng gây ảnh hưởng đáng kể đến nhà ở, sản xuất nông nghiệp, giao thông, thủy lợi, cấp nước và công trình công cộng. Sơ bộ tổng giá trị thiệt hại khoảng **12.612,6 triệu đồng**, gồm: an sinh xã hội, nhà ở dân cư 352,88 triệu đồng; sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp 1.754,91 triệu đồng; công trình hạ tầng kỹ thuật 10.504,80 triệu đồng. Các giá trị trên là số liệu sơ bộ đã bóc tách theo nhóm thiệt hại; một số địa phương còn tiếp tục hoàn thiện chi tiết. Trọng tâm sau thiên tai là bảo đảm an toàn dân cư, khôi phục giao thông và hạ tầng thiết yếu, hỗ trợ phục hồi sản xuất và ổn định đời sống Nhân dân.

2. Nhiệm vụ trọng tâm

- Tiếp tục theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, mưa lớn, lũ quét, sạt lở đất; duy trì trực ban, thông tin cảnh báo kịp thời đến cơ sở và người dân.

- Rà soát toàn bộ các hộ dân trong vùng nguy cơ cao; khẩn trương hoàn thiện phương án bố trí ổn định cho 07 nhà cần di dời khẩn cấp và bảo đảm an toàn cho các hộ đã sơ tán.

- Ưu tiên khôi phục giao thông tại các tuyến bị sạt lở, chia cắt; cắm biển cảnh báo, phân luồng, bố trí người trực tại vị trí nguy hiểm; tập trung xử lý khu dân cư San Lùng, tuyến liên xã Mường Hum - Dền Thàng - Dền Sáng và các tuyến tại Cốc San, Quy Mông, Trịnh Tường, Xuân Hòa, Tân Hợp, Mỏ Vàng.

- Rà soát, chuẩn hóa đầy đủ số liệu thiệt hại; phân định rõ số phát sinh, số lũy kế, khối lượng thuộc địa phương và ngành quản lý chuyên ngành; không cộng trùng, không bỏ sót.

- Tổ chức vệ sinh môi trường, kiểm tra nguồn nước, phòng, chống dịch bệnh; hỗ trợ người dân khôi phục sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi, thủy sản và ổn định sinh kế.

- Tổng hợp nhu cầu kinh phí, vật tư, nhân lực, máy móc để tham mưu hỗ trợ khắc phục các hạng mục cấp bách, trọng điểm, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách và quy định hiện hành.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Căn cứ đặc điểm thiệt hại thực tế của đợt thiên tai, để sớm ổn định đời sống Nhân dân, khôi phục giao thông và hạ tầng thiết yếu, Sở Nông nghiệp và Môi trường kính đề nghị:

1. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh

- Chỉ đạo các sở, ban, ngành, đơn vị và UBND các xã tiếp tục rà soát, cập nhật đầy đủ, chính xác thiệt hại; xác định giá trị, đối tượng và nhu cầu hỗ trợ theo quy định, bảo đảm không trùng lặp giữa địa phương và ngành quản lý chuyên ngành.

- Ưu tiên bố trí, điều phối nguồn lực hỗ trợ các địa bàn thiệt hại nặng theo hướng tập trung, không dàn trải; trước hết bảo đảm an toàn dân cư, nơi ở tạm, nhu yếu phẩm và khắc phục các tuyến giao thông, công trình thiết yếu phục vụ dân sinh.

- Xem xét hỗ trợ ổn định chỗ ở cho 07 hộ thuộc diện cần di dời khẩn cấp; ưu tiên các hộ có nhà hư hỏng nặng, bị sạt taluy và các hộ nằm trong khu vực có nguy cơ cao tại Bản Xèo, Mỏ Vàng, Mường Khương, Bát Xát, Thượng Hà, Quy Mông, Dền Sáng và Bảo Hà.

- Xem xét hỗ trợ khắc phục khẩn cấp các tuyến giao thông, công trình thủy lợi, cấp nước, cầu, cống, trường học và nhà văn hóa bị hư hỏng; ưu tiên các vị trí ảnh hưởng trực tiếp đến an toàn dân cư và giao thông thiết yếu.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn kiểm tra, đánh giá các cung trượt, khu dân cư và công trình có nguy cơ mất an toàn; hướng dẫn giải pháp xử lý trước mắt và lâu dài; rà soát nhu cầu hỗ trợ theo khối lượng, mức độ thiệt hại được xác nhận.

2. Đối với Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu bố trí kinh phí hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai theo quy định; ưu tiên các hạng mục cấp bách về dân cư, giao thông, thủy lợi, điện, cấp nước, viễn thông và phục hồi sản xuất.

- Hướng dẫn các địa phương hoàn thiện hồ sơ, chứng từ, danh mục thiệt hại và nhu cầu kinh phí bảo đảm đúng đối tượng, đúng định mức, không trùng lặp, phù hợp khả năng cân đối ngân sách.

3. Đối với Sở Xây dựng và các đơn vị quản lý giao thông

- Tiếp tục kiểm tra, xử lý các điểm sạt lở, hư hỏng trên các quốc lộ, đường tỉnh và tuyến được giao quản lý; duy trì cảnh báo, phân luồng, rào chắn, không cho người và phương tiện qua khu vực chưa bảo đảm an toàn.

- Phân định rõ khối lượng thuộc tuyến chuyên ngành và tuyến địa phương; hoàn thiện hồ sơ lũy kế 2.773 m^3 sạt taluy dương, 22 m sạt taluy âm, 1.400 m rãnh dọc, 1.550 m^3 lề đường, 2.010 m^3 mặt đường bị hư hỏng và 51 m^3 đất bùn tràn rãnh, làm cơ sở tham mưu kinh phí khắc phục.

4. Đối với Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các địa phương rà soát, tổng hợp đầy đủ thiệt hại; hướng dẫn xác định mức độ thiệt hại về sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi, thủy sản và công trình thủy lợi; kiểm tra các công trình có nguy cơ mất an toàn.

- Hướng dẫn các biện pháp khôi phục sản xuất, vệ sinh môi trường, kiểm tra nguồn nước, phòng, chống dịch bệnh sau thiên tai; tham mưu xử lý các khu vực có nguy cơ lũ quét, sạt lở đất, bồi lấp suối và mất an toàn dân cư.

- Tổng hợp danh mục thiệt hại, nhu cầu hỗ trợ của các địa phương, tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định theo quy định.

5. Đối với Công ty Điện lực Lào Cai và các đơn vị quản lý hạ tầng kỹ thuật

- Khẩn trương kiểm tra, khắc phục các công trình điện, đường ống cấp nước và hạ tầng kỹ thuật bị ảnh hưởng; bảo đảm cấp điện, thông tin liên lạc và nước sinh hoạt an toàn, ổn định cho Nhân dân và các cơ quan, đơn vị.

- Phối hợp với địa phương cắm biển cảnh báo, khoanh vùng các vị trí có nguy cơ mất an toàn điện và hạ tầng kỹ thuật; ưu tiên khôi phục các công trình phục vụ trực tiếp đời sống dân sinh.

6. Đối với Ủy ban nhân dân các xã

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu báo cáo; tiếp tục rà soát, bổ sung khối lượng, diện tích, mức độ thiệt hại, giá trị thiệt hại và kết quả khắc phục theo đúng hướng dẫn.

- Tập trung huy động lực lượng hỗ trợ Nhân dân sửa chữa nhà ở, dọn dẹp đất đá, vệ sinh môi trường, khôi phục sản xuất; không để người dân thiếu chỗ ở, nhu yếu phẩm hoặc quay lại khu vực nguy hiểm khi chưa bảo đảm an toàn.

- Tổ chức cắm biển cảnh báo, rào chắn, phân luồng tại các điểm sạt lở, hố sụt, cầu, cống, ngầm tràn nguy hiểm; thường xuyên kiểm tra trong và sau mưa lớn.

- Chủ động xây dựng phương án khắc phục công trình, tuyến đường, công trình thủy lợi, hệ thống cấp nước, điện và thông tin liên lạc bị hư hỏng; đề xuất hỗ trợ theo thứ tự ưu tiên, bảo đảm thiết thực, cấp bách và đúng quy định.

Đợt thiên tai do mưa lớn, dông lốc từ đêm 27/7/2026 đến ngày 30/7/2026 trên địa bàn tỉnh Lào Cai không gây thiệt hại về người nhưng đã gây ảnh hưởng đến nhà ở, sản xuất nông nghiệp, thủy sản, giao thông và nhiều công trình hạ tầng thiết yếu. Công tác chỉ đạo, ứng phó, cứu trợ và khắc phục ban đầu đã được các sở, ngành, địa phương triển khai kịp thời, góp phần bảo đảm an toàn dân cư và từng bước khôi phục giao thông, sản xuất, sinh hoạt.

Trong thời gian tới, đề nghị các cấp, các ngành tiếp tục tập trung nguồn lực, ưu tiên đúng trọng tâm, trọng điểm; khẩn trương ổn định nơi ở cho các hộ phải di dời, khắc phục các tuyến giao thông, công trình thủy lợi, cấp nước và công trình công cộng bị hư hỏng; phục hồi sản xuất và tiếp tục theo dõi chặt chẽ nguy cơ sạt lở, lũ quét khi có mưa.

Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lào Cai tổng hợp, báo cáo./.

Nơi nhận:
- Ban Chỉ đạo PTDS Quốc gia (*Báo cáo*);
- TT: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh (*Báo cáo*);
- Ban Chỉ huy PTDS tỉnh (*Báo cáo*);
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Văn phòng Thường trực PTDS tỉnh;
- UBND các xã có thiệt hại;
- Phòng QLXDCT, TLPCTT;
- Lưu: VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH LÀO CAI

Nguyễn Thái Bình